TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA TỈNH BẮC GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST- DS	*Hiệp Hòa, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người đã chết
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đặng Văn Chức

Thư ký phiên họp: Ông Đoàn Thanh Hiệp

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên họp: Bà Ngô Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023 , tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/2022/TLST- DS ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc tuyên bố một người đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962 – vắng mặt và xin vắng mặt

Địa chỉ: thôn CT, xã MT, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. .

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Ngô Thị X, sinh năm 1980 - *vắng mặt và xin vắng mặt*

Anh Ngô Văn S, sinh năm 1985 - *vắng mặt và xin vắng mặt*

Địa chỉ: thôn CT, xã MT, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Chị Ngô Thị S1, sinh năm 1982 - *vắng mặt và xin vắng mặt*

Địa chỉ: thôn NX, xã MT, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và những lời khai tiếp theo người yêu cầu bà Nguyễn Thị C trình bày:

Bà và ông Ngô Văn S2 sinh ngày 12/4/1960 có đăng ký kết hôn tại UBND xã MT vào năm 1979. Tuy nhiên, nay bà đã làm mất giấy đăng ký kết hôn và ở UBND xã MT không còn lưu giữ được sổ gốc đăng ký kết hôn năm 2000 trở về trước. Do vậy, bà không có tài liệu để chứng minh.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng bà có sinh được 3 người con gồm:

Ngô Thị X, sinh năm 1980

Ngô Thị S1, sinh năm 1982

Ngô Văn S, sinh năm 1985

Trong quá trình chung sống vợ chồng bà sảy ra mâu thuẫn. Vào tháng 12/1990 chồng bà là Ông Ngô Văn S2 bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì và cũng không liên lạc gì với ai ở địa phương. Bà và gia đình đã tìm kiếm rất nhiều lần, có hỏi thăm nhiều người, nhiều nơi quen biết thân thích, đăng tải trên mạng để tìm kiếm nhưng vẫn không rõ tung tích. Sau khi chồng bỏ đi, bà ở vậy để nuôi 3 con, chăm sóc mẹ chồng là bà Ngô Thị Viền đến 90 tuổi thì bà chết và thờ cúng anh chồng là liệt sĩ Ngô Quý Nghiêm. Nay bà yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng bà là ông Ngô Văn S2 đã chết. Dù chồng bà bỏ đi nhưng từ khi đó cho tới nay bà vẫn cố tìm kiếm nhưng không có kết quả. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015 thì yêu cầu của bà là có căn cứ đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà.

Chị Ngô Thị X, Chị Ngô Thị S1, anh Ngô Văn S cùng trình bày một nội dung như sau: Các anh, chị có bố đẻ là Ngô Văn S2, sinh ngày 12/4/1960. Vào tháng 12/1990 bố các anh, chị bỏ nhà đi đến nay không có tin tức gì và cũng không liên lạc với ai tại địa phương. Các anh chị và gia đình đã tìm kiếm rất nhiều lần, có hỏi thăm nhiều người, nhiều nơi quen biết thân thích; gia đình đã cử mẹ các anh chị là bà Nguyễn Thị C đại diện nộp đơn lên Tòa nộp đơn và nhờ đăng tải trên mạng, trên đài truyền hình để tìm kiếm những vẫn không rõ tung tích. Sau khi bố chị bỏ đi, mẹ chị vẫn ở vậy nuôi 3 con, chăm sóc bà nội là cụ Ngô Thị Viền đến khi cụ mất. Các anh, chị đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của mẹ các anh chị.

Tại phiên họp, các đương sự đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm ban hành quyết định giải quyết việc dân sự Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo pháp luật tố tụng;

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự chấp hành tốt pháp luật tố tụng.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị C về việc tuyên bố ông Ngô Văn S2 là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án, quyền yêu cầu của đương sự:

Bà Nguyễn Thị C có đơn yêu cầu tuyên bố chồng bà là ông Ngô Văn S2 là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại xã MT, huyện Hiệp Hòa. Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 27; khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

[2] Về quyền yêu cầu của Bà C: Bà C không xuất trình được giấy đăng ký kết hôn thể hiện bà là vợ ông S2. Các giấy khai sinh của chị X, chị S1, anh S đều thể hiện có bố đẻ là ông Ngô Văn Sự, mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị C. Chị X sinh năm 1980, chị S1 sinh năm 1982, anh S sinh năm 1985. Như vậy, hôn nhân thực tế giữa Bà C và ông S2 tồn tại trước ngày 03/01/1987. Theo quy định tại điểm a,c khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội về thi hành luật hôn nhân và gia đình năm 2000 thì hôn nhân của ông S2 và Bà C là hôn nhân thực tế, được pháp luật công nhận kể từ thời điểm sống chung. Do vậy, Bà C là vợ hợp pháp của ông S2 nên có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông S2 đã chết.

[3] Về yêu cầu của bà Ngô Thị Chiến thấy:

Bà C là vợ ông S2, các anh chị X, Sinh, San là con của Bà C, ông S2 đều cho biết ông S2 bỏ nhà đi từ năm 1990 cho đến nay. Tòa án đã xác minh với trưởng thôn NX, xã MT, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang được cho biết: Thời gian ông S2 bỏ đi cụ thể thì không rõ, nhưng từ những năm 2000 cho đến nay ông không thấy ông S2 có mặt tại địa phương bao giờ. Tòa án đã đã tiến hành việc tìm kiếm ông S2 trên các phương tiện truyền thông, cụ thể là nhắn tin tìm kiếm trên báo Công lý các số 93 ngày 23/11/2023; số 94 ngày 25/11/2023; số 95 ngày 30/11/2023 và nhắn tin trên Đài tiếng nói Việt Nam (VOV) các ngày 27; 28 và 29/11/2022 nhưng vẫn không có tin tức gì về ông S2.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định ông Ngô Văn S2 đã biệt tích trên 5 năm liền mà không có thông tin xác thực là ông S2 còn sống. Do đó yêu cầu của bà Nguyễn Thị C về việc tuyên bố ông Ngô Văn S2 chết là có căn cứ cần được chấp nhận theo quy định tại Điều 71 Bộ luật dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 367, 369, 370, 371, 372, 384, 385, 391; 392; 393 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 71; Điều 72 Bộ luật dân sự 2015;

Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người đã chết của bà Nguyễn Thị C:

1. Tuyên bố ông Ngô Văn S2, sinh năm 1960 (có nơi cư trú cuối cùng tại thôn NX, xã MT, huyện Hiệp hòa, tỉnh Bắc Giang) là đã chết.

Kể từ ngày quyết định tuyên bố ông Ngô Văn S2 là đã chết có hiệu lực pháp luật được coi là ngày chết của ông Ngô Văn S2.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật quan hệ hôn nhân, quan hệ tài sản và các quan hệ nhân thân khác của ông Ngô Văn S2 được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của ông Ngô Văn S2 được giải quyết theo pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, chi phí tố tụng: Miễn tiền lệ phí việc dân sự cho bà Nguyễn Thị C. Hoàn trả bà Nguyễn Thị C 300.000 tiền lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0008403 ngày 27/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Nguyễn Thị C phải chịu 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tiền chi phí nhắn tin tìm kiếm. Xác nhận Bà C đã nộp đủ số tiền này.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được tống đạt quyết định hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Đặng Văn Chức